

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 715/2017/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 giữa:

***Nguyên đơn: Chị Phạm Thùy L- Sinh năm 1988**

ĐKHKTT: Tổ 2, khu 4, phường Y, thành phố H, Quảng Ninh
Tạm trú tại: Tổ 13, khu 3, phường T, thành phố H, Quảng Ninh
Có mặt tại phiên họp.

*** Bị đơn: Anh Trần Quang C- Sinh năm 1984**

ĐKHKTT: Tổ 2, khu 4, phường Y, thành phố H, Quảng Ninh

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thùy L và anh Trần Quang C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

* Về tình cảm: Chị Phạm Thùy L và anh Trần Quang C thuận tình ly hôn

* Về con: Giao con chung Trần Quang Bảo N - Sinh ngày: 06/10/2010 cho anh Trần Quang C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; Giao con chung Trần

Thảo N- Sinh ngày 08/12/2015 cho chị Phạm Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh C và chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung

Chị Phạm Thùy L, anh Trần Quang C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

* Về tài sản chung và nợ chung: Không đề cập.

* Về án phí:

- Chị Phạm Thùy L chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn (chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu tiền số: 0002175 ngày 01/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, nay chuyển 150.000đ thành án phí ly hôn chính thức, còn lại 150.000đ trả lại cho chị L).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- THA TP.H;
- VKSND TP.H;
- Tòa án Tỉnh QN;
- Các đương sự;
- UBND P Y
- Lưu hồ sơ; VP;

THẨM PHÁN

Lê Thị Chiên